



# **Taxi Network System User Requirement**

**Project Code: TaxiNet**

**Document Code: TaxiNet\_URD– v0.1**

**Ha Noi, Dec-2014**

## RECORD OF CHANGE

\*A - Added M - Modified D - Deleted

[illegible]

**SIGNATURE PAGE**

ORIGINATOR: Nguyen Van Hoan\_\_\_\_\_ 28/11/2014\_\_\_\_\_

REVIEWERS: Nguyen Van Sang\_\_\_\_\_ 28/11/2014\_\_\_\_\_

Name, Title Date

DEV Team\_\_\_\_\_

## TABLE OF CONTENTS

<b>1 INTRODUCTION .....</b>	<b>5</b>
1.1 Purpose .....	5
1.2 Scope .....	5
1.3 Definitions, acronyms and abbreviations .....	5
1.4 References.....	5
1.5 Overview .....	5
<b>2 FUNCTIONALITY.....</b>	<b>7</b>
2.1 <Request number one> .....	8
<b>3 USABILITY.....</b>	<b>13</b>
3.1 <Request number one> .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
<b>4 REABILITY.....</b>	<b>13</b>
4.1 <Request number one> .....	13
<b>5 PERFORMANCE .....</b>	<b>13</b>
5.1 <Request number one> .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
<b>6 SUPPORTABILITY.....</b>	<b>14</b>
6.1 <Request number one> .....	14
<b>7 BUSINESS RULES AND REGULATIONS.....</b>	<b>14</b>
7.1 <Reference number one> .....	14
<b>8 TECHNOLOGY RULES AND LIMITATIONS .....</b>	<b>14</b>
8.1 <Reference number one> .....	14

## **1 INTRODUCTION**

### **1.1 Purpose**

Tài liệu này sẽ mô tả tóm tắt các yêu cầu chức năng và phi chức năng cho hệ thống TaxiNet. Qua đó đội phát triển cũng như các bên liên quan có thể hiểu một cách khái các yêu cầu cho hệ thống. Tài liệu này cũng mô tả một số ràng buộc cho quá trình phát triển cũng như liên quan đến qui trình, nguyên tắc kinh doanh qua đó đội phát triển sẽ làm được mục tiêu kinh doanh của hệ thống.

### **1.2 Scope**

<This section should:

identify the software product(s) to be produced by name.

explain what the proposed software will do (and will not do, if necessary) and its deliverables

describe relevant benefits, objectives, and goals as precisely as possible.

Record acceptance criteria and appropriated actions, including concession, when nonconformity is detected>

### **1.3 Definitions, acronyms and abbreviations**

<This section should provide the definitions of all terms, acronyms, and abbreviations, or refer to other documents where the definitions can be found.>

### **1.4 References**

[1] Hệ thống Easy Taxi

[2] Hệ thống Grasp Taxi

[3] Hệ thống Uber

### **1.5 Overview**

<This section should:

describe what the rest of the URD contains

explain how the URD is organized>

## **2 OVERALL DESCRIPTION**

### ***2.1 Business Processes***

### ***2.2 System Perspectives***

### 3 FUNCTIONAL REQUIREMENTS

#### 3.1 Mobile Application

##### 3.1.1 Khách Hàng (Taxi Customer)

Req ID	Requirement Description
MTC001	Phần mềm cho phép KH hàng xem các Taxi free gần nhất (mặc định là 5km, có thể thiết lập bán kính hiển thị). Cho phép khách hàng có thể gọi trực tiếp tổng đài hoặc Taxi Driver
MTC002	Lựa chọn và gửi yêu cầu phục vụ hoặc gọi (khi gọi thì ghi chép lại lịch sử cuộc gọi) tới 1 Taxi đã chọn
MTC003	Gửi phản hồi trong trường hợp Taxi không cập nhật trạng thái (Báo rồi nhưng khi gọi điện lại kêu bận)
MTC004	Xem Taxi có giá rẻ nhất ở gần vị trí mình đứng
MTC005	Xem được những Driver có cùng hành trình (nếu đăng ký điểm đi, và điểm đến)
MTC006	Gửi yêu cầu đặt Taxi qua SMS (hệ thống tự động lựa chọn Taxi để thông báo). Nhắc lại người dùng để confirm đã có taxi chưa?
MTC007	Đánh giá chất lượng cho Taxi, Hãng Taxi
MTC008	Quản lý danh mục các Taxi Drivers quen.
MTC009	Ghi lại lịch sử các cuộc gọi
MTC010	Xem được các tuyến xe buýt, tuyến chở khách đường dài
MTC011	Xem và có thể tìm các địa điểm đến
MTC012	Hiển thị được các địa điểm xung quan vị trí đang đứng (hoặc lựa chọn trên bản đồ) theo loại (VD: Khách sạn, nhà hàng, bệnh viện....). Hướng dẫn đường đi khi người dùng lựa chọn địa điểm đi và đến
MTC013	Phần mềm luôn hiển thị nội dung quảng cáo trên màn hình của chương trình



**3.1.2 Người Lái Xe Taxi (Taxi Driver)**

Req ID	Requirement Description
MTD001	Thiết lập chế độ cập nhật vị trí (cập nhật thường xuyên hay chỉ thể hiện vị trí thường xuyên hiện diện)
MTD002	Xem được các yêu cầu từ KH gửi cho mình qua hệ thống (có thể lựa chọn để gọi điện). Xác nhận hay từ chối phục vụ.
MTD003	Cập nhật trạng thái (Bận/Sẵn sàng phục vụ)
MTD004	Xem lịch hành trình của khách hàng vắng lai (để liên hệ với khách hàng)
MTD005	Đăng ký sử dụng dịch vụ
MTD006	Thiết lập kế hoạch chạy tuyến đường dài với giá cả đề xuất (khi có thể phục vụ ngoài khu vực thường xuyên)
MTD007	Thay đổi ngôn ngữ hiển thị
MTD008	Xem được vị trí, đường đi đến đón khách hàng, nếu KH cập nhật trạng thái đã chọn Taxi
MTD009	Tự động nhắc nhở nếu như có một KH, đăng ký lịch trình phù hợp với hành trình của mình (tiêu chí lựa chọn – chặng đường, giá, thời gian)
MTD010	Cập nhật vị trí hiện tại theo lịch đã thiết lập
MTD011	Phản hồi KH lại cho admin
MTD012	Khôi phục mật khẩu
MTD013	Quản lý danh mục các khách hàng quen
MTD014	Thanh toán tiền dịch vụ qua Visa /Master hoặc tk ngân hàng
MTD015	
MTD016	
MTD017	

**3.1.3 Người Lái Xe Tư (Private Driver)**

Req ID	Requirement Description
MPD001	
MPD002	
MPD003	
MPD004	

### ***3.2 Backend Application (Web Application)***

#### **3.2.1 Công ty Taxi (Taxi Company)**

Req ID	Requirement Description
BTC001	Phần mềm phải cho phép công ty Taxi đăng ký thông tin, chỉnh sửa thông tin của công ty vào hệ thống.
BTC002	Phần mềm cần phải cho phép người quản trị của cty taxi loại bỏ, thêm bớt các Taxi drivers vào danh sách lái xe của công ty
BTC003	Phần mềm cần phải cho phép người quản trị của công ty cập nhật thông tin (vị trí, địa chỉ) về các địa điểm (bãi đỗ) taxi thường xuyên của công ty.
BTC004	Phần mềm cần cho phép công ty đăng ký các thông tin quảng cáo/khuyến mại vào hệ thống.

<A brief description of the request. Notes on what decisions have been made on it and how the request will be considered.

Each requirement must be uniquely identified. Forward traceability to subsequent stages in the life cycle depends upon each requirement having a unique identifier.

Essential requirements have to be met for the software to be acceptable. If a requirement is essential, it must be clearly flagged.

Some user requirements may be 'suspended'. These requirements must be clearly flagged.

The priority of a requirement should be used. These are related to the order, or the timing, of the related software becoming available.

The source of each requirement must be stated. The source may be defined basing on information supplied by customer (email...)

Each user requirement must be verifiable. Each statement of user requirement should contain one and only one requirement. Define clearly criteria which can be used for verifying requirement.>

### 3.2.2 Lái xe Taxi

Req ID	Requirement Description
BTD001	Phần mềm phải cho phép Taxi đăng ký thông tin, chỉnh sửa thông tin của công ty vào hệ thống.
BTD002	Phần mềm cần phải cho phép người quản trị của cty taxi loại bỏ, thêm bớt các Taxi drivers vào danh sách lái xe của công ty
BTD003	Phần mềm cần phải cho phép người quản trị của công ty cập nhật thông tin (vị trí, địa chỉ) về các địa điểm (bãi đỗ) taxi thường xuyên của công ty.
BTD004	Phần mềm cần cho phép công ty đăng ký các thông tin quảng cáo/khuyến mại vào hệ thống.

**3.2.3 Quản Trị Viên (TaxiNet Admin)**

Req ID	Requirement Description
BTA001	Cho phép quản trị viên duyệt thông tin của Taxi Driver, Lái Xe Tư Nhân (hủy bỏ, tạm dừng tài khoản, hoặc gửi cảnh báo đến Taxi Driver)
BTA002	Duyệt thông tin của công ty Taxi để đảm bảo là chính xác.
BTA003	Quản lý (Tìm kiếm Thêm, cập nhật, xem, và hủy bỏ) các nội dung quảng cáo hay khuyến mại
BTA004	Quản lý (Tìm kiếm, Thêm, cập nhật, xem, và hủy bỏ) thông tin các tổ chức
	Quản lý (Tìm, Xem, thêm cập nhật, hủy bỏ) các yêu cầu taxi của khách hàng

## 4 NON-FUNCTIONAL REQUIREMENTS

### 4.1 USABILITY

#### 4.1.1 U001-Thiết kế chức năng

Các menu cần được thiết kế không có quá 3 cấp, người dùng chỉ cần có không có quá 3 lần tap màn hình có thể vào được màn hình cần thao tác

#### 4.1.2 U002-Thiết kế màn hình, và các button

Các màn hình phải có thiết kế rõ ràng và dễ sử dụng, màu sắc hài hòa. Các mục dữ liệu trên màn hình phải hiển thị rõ ràng.

<A brief description of the request. Note of what decision has been made on it and how the request will be considered.>

### 4.2 REABILITY

#### 4.2.1 <Request number one>

<A brief description of the request. Note of what decision has been made on it and how the request will be considered.>

### 4.3 PERFORMANCE

Ứng dụng mobile cần thỏa mãn các yêu cầu về hiệu suất dưới đây:

- Thời gian hiển thị (page load) các màn hình cần phải thấp hơn 2 giây (milliseconds)
- Thời gian hoàn thành việc lưu trữ dữ liệu phải nhỏ hơn 2 giây
- Thời gian hiển thị màn hình và lưu trữ dữ liệu nói trên của ứng dụng sẽ cần đảm bảo khi dữ liệu trên smart device lớn hơn 30MB
- 

Đối với ứng dụng web (backend application) thì thời gian hiển thị trang và hoàn thành việc lưu trữ dữ liệu đối với các chức năng (insert, update, delete) thì cần phải nhỏ hơn 3 giây. Hiệu suất này cần được đảm bảo khi các bảng liên quan dữ liệu sau đây cần đảm bảo số lượng bản ghi:

- Dữ liệu về driver có số bản ghi lớn hơn 100 ngàn
- Dữ liệu về địa điểm có số bản ghi lớn hơn 10 triệu
- Dữ liệu về tổ chức, công ty taxi... có số bản ghi lớn hơn 100 ngàn

## ***4.4 SUPPORTABILITY***

### **4.4.1 <Request number one>**

<A brief description of the request. Note of what decision has been made on it and how the request will be considered.>

## ***4.5 BUSINESS RULES AND REGULATIONS***

### **4.5.1 <Reference number one>**

<A brief description of the reference. Note of what decisions have been made on it and how the reference will be considered. >

## ***4.6 TECHNOLOGY RULES AND LIMITATIONS***

### **4.6.1 <Reference number one>**

<A brief description of the reference. Note of what decisions have been made on it and how the reference will be considered. >

## **5 APPENDIXES**